TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38**/2017/HSST
Ngày: 10 - 7 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Mạch
2. Bà Đặng Thị Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Sơn, Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2017/HSST ngày 22 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

- **Trần Văn H**, sinh ngày 10/7/1990 tại tỉnh Phú Thọ;

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Khu A, xã P, huyện N, tỉnh Phú Thọ;

Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trần Văn S và bà Nguyễn Thị P (đều đã chết); có 04 anh em ruột bị cáo là thứ tư; vợ Hoàng Thị H, sinh năm 1991; có 02 con (sinh năm 2013, 2016);

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 152/2013/HSST ngày 16/12/2013 của TAND thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội xử phạt Trần Văn H 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản; H đã nộp án phí và chấp hành xong thời gian thử thách từ ngày 16/12/2014.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/4/2017, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

- *Bị hại:* 1. Chị Lưu Thị Kim T; trú tại: Tổ dân phố T, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; có đơn xin vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Thu N; trú tại: Thôn A, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị L; trú tại: Thôn 2, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

4. Anh Trịnh Vũ Q; trú tại: Xóm 11, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

5. Anh Nguyễn Đình T; trú tại: Xóm T, xã Q, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trần Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trong ngày 09/4/2017, Trần Văn H đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại của nhiều người trên địa bàn huyện Hàm Yên và huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang cụ thể như sau;

Lần 1: Khoảng 09 giờ ngày 09/4/2017, Trần Văn H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter biển kiểm soát 19L6-3883 từ nhà lên tỉnh Tuyên Quang mục đích để trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, H đi đến khu vực nhà chị Lưu Thị Kim Th ở tổ dân phố Tân Cương, thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên quan sát nhà không có người, cửa mở, H đi vào buồng ngủ nhà chị Th ở tầng I trộm cắp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphonne 6 loại 16G và 300.000đ trong ví để trên giường rồi ra xe nổ máy theo Quốc lộ 2 đi về hướng thành phố Tuyên Quang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 30/KLĐG ngày 08/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphonne 6, trị giá **4.680.000đ**.

Lần 2: Khoảng 13 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô theo hướng Quốc lộ 2 đến nhà chị Nguyễn Thị Thu N ở thôn Ao Sen 1, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, quan sát thấy không có người, cửa mở, H dừng xe đi vào giường ngủ nhà chị N, thấy chị N đang nằm ngủ trên giường, bên cạnh để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung galaxy J5, H lấy điện thoại cho vào túi quần đang mặc rồi ra xe tiếp tục đi về hướng thành phố Tuyên Quang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 32/KLĐG ngày 08/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung galaxy J5, trị giá **2.245.000đ**.

Lần 3: Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô theo hướng Quốc lộ 2 đến nhà chị Nguyễn Thị L ở thôn 21, xã Đức Ninh, huyện Hàm Yên, quan sát thấy không có người, cửa mở; H đi vào giường ngủ nhà chị thấy chị L và con gái đang nằm ngủ trên giường, bên cạnh để chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung galaxy J7, H lấy điện thoại cho vào túi quần đang mặc rồi tiếp tục đi xe về hướng thành phố Tuyên Quang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 33/KLĐG ngày 09/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung galaxy J7, trị giá **3.594.000đ**.

Lần 4: Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến nhà anh Trịnh Vũ Q ở xóm 11, xã Tứ Quận, huyện Yên Sơn, H đi vào trong nhà thấy

anh Quý đang nằm ngủ trên ghế tại phòng khách, điện thoại để trên bàn bên cạnh; H lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, 16 G màu đen, cho vào túi quần đang mặc rồi tiếp tục đi về hướng thành phố Tuyên Quang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 20/KLĐG ngày 12/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, 16 G, trị giá **2.750.000đ**.

Lần 5: Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô đến quán sửa xe máy của anh Nguyễn Đình T ở xóm Trầm Ân, xã Thắng Quân, huyện Yên Sơn, quan sát thấy không có người, H đi vào trong quán thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, 16 G, màu trắng để trên tủ gỗ, H lấy chiếc điện thoại cho vào túi quần đang mặc. Lúc này, anh T từ phía sau nhà đi lên phát hiện mất điện thoại và thấy H đi từ trong quán đi ra cửa, tay cầm điện thoại Iphone 5s, 16 G màu trắng đút vào túi quần, nghi ngờ H trộm cắp điện thoại của mình nên lấy xe máy đuổi theo. Khi đi đến địa phận xã Trung Môn, huyện Yên Sơn anhT gặp tổ công tác Công an huyện Yên Sơn đang tuần tra đã trình báo sự việc và cùng tổ công tác bắt quả tang Trần Văn H cùng tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 21/KLĐG ngày 12/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, 16 G, màu trắng trị giá **1.800.000đ**.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã thu giữ của Trần Văn H toàn bộ 05 chiếc điện thoại, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 19L6-3883, 01 đăng ký xe và 7.015.000đ (trong đó có 300.000đ H trộm cắp của chị Th) để phục vụ điều tra.

Ngày 17/4 và ngày 11/5/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn đã trả lại 05 chiếc điện thoại trên cho các chủ sở hữu.

Chiếc xe mô tô, đăng ký xe và số tiền 7.015.000đ tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 15/5/2017, anh Trần Mạnh H (anh trai H) đã tự nguyện bồi thường cho chị Lưu Thị Kim Th số tiền 300.000đ; những người bị hại đã nhận lại tài sản không ai yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, hành vi phạm tội của H còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai người bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 37/QĐ- KSĐT ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Trần Văn H về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà xét xử hôm nay, bị cáo Trần Văn H tiếp tục khai nhận hành vi trộm cắp điện thoại như nội dung bản Cáo trạng nêu trên. Bị cáo không có ý kiến về kết luận định giá tài sản được công bố tại phiên tòa, bị cáo không yêu cầu định giá lại tài sản đã trộm cắp.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn H từ 07 tháng đến 09 tháng tù; thời hạn tù, tính từ ngày bắt tạm giam 09/4/2017.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo các tài sản hiện đang tạm giữ.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận nội dung luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 09/4/2017, Trần Văn H đã 05 lần thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại của 05 người khác nhau trên địa bàn các huyện Hàm Yên và huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; tổng giá trị tài sản các lần trộm cắp được xác định là **15.369.000đ** (Mười lăm triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng). Do đó, có đủ căn cứ quy kết bị cáo Trần Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 138 của Bộ luật hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án: tuy không nghiêm T nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của nhiều bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo H 05 lần trộm cắp điện thoại của nhiều bị hại; trong đó có 04 lần trộm cắp mỗi lần tài sản chiếm đoạt có giá trị trên 2.000.000đ nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội nhiều lần" quy định tại đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999.

Song cũng xét, sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường 300.000đ cho bị hại; người bị hại (anh Q) xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do có hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ. Đây là các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

Tuy nhiên, căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo phạm tội nhiều lần trong thời gian ngắn, nhân thân có 01 tiền án đã được xóa nhưng không coi là có nhân thân tốt nên cần xử bị cáo mức án trên mức khởi điểm và cách ly bị cáo một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo số tiền 7.015.000đ; trong đó: có 300.000đ là tiền bị cáo lấy được trong ví của chị Lưu Thị Kim Th, còn 6.715.000đ là tiền bị cáo mang theo người để đi lấy thuốc cho vợ.

Lẽ ra, trả lại cho chị Th số tiền 300.000đ nhưng ngày 15/5/2017, anh H (anh trai bị cáo) đã tự nguyện bồi thường cho chị Th bằng tiền của bị cáo (do vợ bị cáo đưa), chị Th không yêu cầu bồi thường gì thêm nên trả cho bị cáo số tiền này. Đối với số tiền 6.715.000đ thu giữ trong người bị cáo là tiền của vợ chồng bị cáo do lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án dân sự.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 19L6-3883 do anh bị cáo mua lại của anh Vũ Huy Ph cho vợ chồng bị cáo để làm phương tiện đi lại nên trả lại cho bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét, giải quyết.

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; đoạn 1 điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999;

Xử phạt: **Trần Văn H 07** (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt 09/4/2017.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Trả lại cho Trần Văn H: số tiền 7.015.000đ (Bảy triệu không trăm mười lăm nghìn đồng); 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 19L6-3883 và 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 19L6-3883, số 007664.

(Theo giấy Ủy nhiệm chi ngày 22/6/2017 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang)

3. *Về án phí*: Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Những người bị hại vắng mặt (chị Th , chị L, anh T) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Oanh